

Số: 188/2023/QĐST-HNGĐ

T, ngày 25 tháng 4 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 108/2023/TLST-HNGĐ ngày 20/03/2023 giữa:

Nguyên đơn: ông Trương Văn B, sinh năm 1974

HKTT: thôn Q, xã V, huyện T, Hà Nội

Chỗ ở: thôn Q, xã V, huyện T, Hà Nội

Bị đơn: bà Dương Thị H, sinh năm 1979

HKTT: thôn Q, xã V, huyện T, Hà Nội

Chỗ ở: thôn Q, xã V, huyện T, Hà Nội

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 - Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 - Luật Hôn nhân và gia đình 2014;

Căn cứ vào Điều 26, Điều 27 - Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17/4/2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17/4/2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: ông Trương Văn B và bà Dương Thị H

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Về con chung: ông Trương Văn B, bà Dương Thị H có 02 con chung là Trương Khả T, sinh ngày 24/01/1998 và Trương Gia P, sinh ngày 12/04/2006. Sau ly hôn, giao con chung Trương Gia P cho ông B trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục. Bà Dương Thị H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con 2.000.000 đồng/tháng kể từ tháng 5/2023 cho đến khi cháu P đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác. Bà H có quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung không ai được cản trở. Cháu Trương Khả T đã trên 18 tuổi nên tòa không xem xét.

* Về tài sản chung, nhà ở, công nợ: ông Trương Văn B và bà Dương Thị H không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

* Về án phí: ông Trương Văn B tự nguyện chịu cả 150.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp tại cơ quan Thi hành án dân sự huyện T theo biên lai số 63422 ngày 17/3/2023. Ông B đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện T;
- UBND xã Vĩnh Quỳnh, huyện T, Hà Nội (Số 29/2000)
- Cơ quan Thi hành án dân sự huyện T, thành phố Hà Nội;
- Lưu hồ sơ.

Dương Hồng Tuấn